

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2019/HS-ST
Ngày: 20-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Ông Trần Văn Cư

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2019/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc H**; sinh năm: 1997, tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Bùi Ngọc B (đã chết), Mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con;

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- ***Bị hại:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 (đã chết ngày 25/6/2019);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1940, là mẹ, cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970, cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; (theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2019) (Vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993; cư trú tại: Ấp 6, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 19/06/2019, Bùi Ngọc H điều khiển xe mô tô BKS 72F1 – 567.25, phía sau chở theo anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993, lưu thông trên đường 81 theo hướng từ Quốc lộ 51 đi xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau cùng mức giữa đường 80 và đường 81 thuộc khu phố Tân Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR – VT, Hải không giảm tốc độ nên va chạm với xe mô tô BKS 72F9 – 0937 do ông Nguyễn Văn H, điều khiển lưu thông trên đường 80 theo hướng từ khu phố Ngọc Hà qua Công an thị xã Phú Mỹ, khi điều khiển xe đến đường giao nhau cùng mức không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải. Hậu quả: Ông H bị thương nặng, được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 26/06/2019 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường 80 và đường 81 thuộc khu phố Tân Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR – VT. Đây là đoạn đường trải nhựa bằng phẳng, đường 81 rộng 9m20, đường 80 rộng 8m60. Lắc cột điện 481PM/29 làm đường cố định, lắc lẽ đường bên phải, hướng lưu thông từ QL51 vào xã Tóc Tiên làm lẽ chuẩn thứ nhất, lắc lẽ đường bên phải, hướng lưu thông từ khu phố Ngọc Hà đi Công an thị xã Phú Mỹ làm lẽ chuẩn thứ hai. Khu vực va chạm nằm tại ngã tư nơi giao nhau giữa đường 80 và đường 81, cách lẽ chuẩn thứ nhất 2m80 và cách lẽ chuẩn thứ hai là 5m40.

Tại bản Kết luận Giám định pháp y số: 211/PC09-Đ4 ngày 03/07/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận: Nguyễn Văn H chết do chấn thương sọ não: Nứt sọ, dập – chảy máu não, phù não. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ trái qua phải.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi hỗn hợp: Bùi Ngọc H điều khiển xe mô tô lưu thông tại khu vực ngã tư giao nhau cùng mức nhưng không giảm tốc độ. Vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô lưu thông tại khu vực ngã tư giao nhau cùng mức nhưng không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải. Vi phạm Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

Đối với anh Nguyễn Đức T: sau khi tai nạn xảy ra, anh Tài bị thương nhẹ và không có yêu cầu giám định thương tích nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số 178/CT - VKS ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc H phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Bùi Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H từ 12 tháng đến 18 tháng tù;

Về phương tiện, vật chứng trong vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại: 01 chiếc xe mô tô BKS 72F1 – 567.25 cho Bùi Ngọc H; trả lại 01 chiếc mô tô BKS 72F9 – 0937 cho ông Nguyễn Văn N, theo Quyết định xử lý vật chứng số 99, 100/QĐ ngày 22/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), không có yêu cầu gì khác và làm đơn bãi nại cho bị cáo nên đã giải quyết xong.

Về ý kiến bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo không tranh luận và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai ban đầu, Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phương tiện, biên bản giám định pháp y... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 19/6/2019, tại giao lộ giữa đường 80 và đường 81, thuộc khu phố Tân Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Bùi Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72F1 – 567.25 gây tai nạn với ông Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 72F9 - 0937. Hậu quả làm ông H chết.

Nguyên nhân và lỗi dẫn đến vụ tai nạn: Lỗi dẫn đến vụ tai nạn trên do bị cáo khi điều khiển xe cơ giới đến khu vực đường bộ giao nhau cùng mức nhưng không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) nên đã vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Đối với bị hại ông Nguyễn Văn H điều khiển xe đến khu vực đường giao nhau cùng mức nhưng không giảm tốc độ và nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã vi phạm quy định tại Khoản 1

Điều 24 Luật Giao thông đường bộ. Do đó Hội đồng xét xử xác định lỗi dẫn đến vụ tai nạn trên là lỗi hỗn hợp.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của Bùi Ngọc H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra:* Bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến hậu quả gây tai nạn làm một người chết. Mặc dù ý thức không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm về hành vi đã gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại đồng thời đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, từ nhỏ do ông bà nội nuôi dưỡng; bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt lại có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách theo Điều 65 Bộ luật hình sự, đã đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng; đại diện bị hại đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm. Do đó trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đã xử lý xong nên không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bùi Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bùi Ngọc H **18** (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/11/2019).

Giao Bùi Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bùi Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong nên không xem xét giải quyết.

4. *Về xử lý vật chứng:* Đã giải quyết xong nên không xem xét giải quyết.

5. *Án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Bảo Ngọc